

Số: 01/2025/QĐCNHGT-DS

Yên Phong, ngày 23 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của chị Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của chị Nguyễn Thị T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh - là người khởi kiện.

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh - là người bị kiện.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Bà Nguyễn Thị T1 xác nhận còn nợ chị Nguyễn Thị T tổng số tiền 600.000.000đ.

Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị T1 đồng ý trả chị Nguyễn Thị T tổng số tiền gốc là 600.000.000 đồng.

Về thời gian trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 31/12/2025, bà Nguyễn Thị T1 trả chị Nguyễn Thị T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 30/6/2026, bà Nguyễn Thị T1 trả chị Nguyễn Thị T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Chậm nhất ngày 31/12/2026, bà Nguyễn Thị T1 trả chị Nguyễn Thị T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Yên Phong;

- Các bên tham gia hòa giải;

- Chi cục THADS huyện Yên Phong;

- Lưu hồ TA.

Ngô Thị Thu Hiền